

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

NGUYỄN DUY QUÝ

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ
QUYỀN CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM

Chuyên ngành: Hồ Chí Minh học

Mã số: 9310204.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ HỒ CHÍ MINH HỌC

HÀ NỘI - 2024

Công trình được hoàn thành tại -Đại học Khoa học xã hội và nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS. NGUYỄN ANH CƯỜNG
2. PGS.TS. LÝ VIỆT QUANG

Phản biện 1: GS.TS.

Phản biện 2: PGS.TS

Phản biện 3: PGS.TS

Luận án được bảo vệ trước Hội đồng cấp Đại học quốc gia chấm luận án tiến sĩ, họp tại Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, vào hồi...giờ, ngày...tháng.... năm 2024.

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam

- Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Quyền con người là giá trị phổ quát, được hình thành qua hàng thế kỷ đấu tranh của các dân tộc trên thế giới. Từ Tuyên ngôn Độc lập Hoa Kỳ (1776) và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Pháp (1789) đến Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền (1948), quyền con người đã trở thành chuẩn mực quốc tế được công nhận rộng rãi, nhấn mạnh quyền tự do, bình đẳng và phẩm giá của mỗi cá nhân. Tuy nhiên, Quyền con người không tồn tại độc lập mà luôn gắn với bối cảnh chính trị, kinh tế và văn hóa của từng quốc gia. Ở Việt Nam, quyền con người là một trong những nội dung quan trọng được quy định rõ ràng trong Hiến pháp, đặc biệt tại Điều 14 và Điều 15 của Hiến pháp 2013, nhấn mạnh rằng quyền con người là giá trị cốt lõi trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Mặc dù vậy, việc nhận thức và thực hiện quyền con người ở Việt Nam vẫn đối diện với nhiều thách thức trong bối cảnh hội nhập quốc tế, đặc biệt khi các tiêu chuẩn và thực tiễn quốc tế về quyền con người thường không tương thích hoàn toàn với điều kiện cụ thể của Việt Nam.

Hồ Chí Minh để lại di sản tư tưởng phong phú về quyền con người, làm nền tảng cho chính sách bảo vệ nhân quyền tại Việt Nam. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người vừa gắn liền với cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, vừa mở rộng sang giải phóng xã hội và con người trên nhiều lĩnh vực.

Nghiên cứu đề tài: **“Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người ở Việt Nam”**, góp phần làm rõ hệ thống tư tưởng này và đề xuất giải pháp vận dụng hiệu quả trong bối cảnh hiện nay.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Một là, góp phần làm sáng tỏ các nội dung, giá trị cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người được vận dụng qua các giai đoạn lịch sử thông qua tiếp cận dưới góc độ các nhóm quyền chính trị, quyền kinh tế, quyền văn hóa và quyền xã hội;

Hai là, phân tích làm rõ thực trạng thực hiện sự vận dụng của Đảng, Nhà nước về quyền con người ở Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh giai đoạn 1986 - 2023;

Ba là, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người ở Việt Nam hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Nghiên cứu và tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người. Phân tích các nội dung, giá trị cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người đã được vận dụng kể từ khi hình thành đến trước công cuộc đổi mới.

Thu thập và phân tích dữ liệu về việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người từ 1986 đến 2023. Đánh giá những thành tựu và hạn chế trong việc vận dụng tư tưởng này.

Đề xuất các giải pháp dựa trên kết quả phân tích để nâng cao hiệu quả vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người trong giai đoạn hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là các nội dung, giá trị trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người và sự vận dụng tại Việt Nam từ năm 1986 đến nay, tập trung vào các nhóm quyền chính sau: quyền chính trị, quyền kinh tế, quyền văn hóa và quyền xã hội.

3.2. Câu hỏi nghiên cứu

Nghiên cứu tập trung trả lời các câu hỏi: Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người có những giá trị cơ bản nào? Tại sao cần vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người trong thời kỳ đổi mới? Việt Nam đã triển khai thực hiện các nội dung, giá trị nói trên như thế nào trong thực tiễn? Những giải pháp nào cần được triển khai nhằm tiếp tục phát huy giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người vào thực tiễn cuộc sống?

3.3. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nội dung: Luận án tập trung nghiên cứu các nhóm quyền chính trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người bao gồm: quyền chính trị (quyền bầu cử, quyền tự do ngôn luận), quyền kinh tế (quyền làm việc, quyền sở hữu), quyền văn hóa (quyền giáo dục, quyền văn hóa) và quyền xã hội (quyền sức khỏe, quyền an sinh xã hội).

Về phạm vi thời gian: Luận án nghiên cứu vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người ở Việt Nam từ năm 1986 đến năm 2023.

4. Phương pháp nghiên cứu

4.1. Phương pháp luận

Trong quá trình nghiên cứu, luận án xuất phát từ quan điểm về quyền con người trong chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng hai nhóm phương pháp cơ bản là: nhóm các phương pháp nghiên cứu chuyên ngành và nhóm các phương pháp nghiên cứu khác. Nhóm các phương pháp nghiên cứu chuyên ngành gồm phương pháp lịch sử và phương pháp logic. Nhóm các phương pháp nghiên cứu khác gồm các phương pháp như nghiên cứu tài liệu, phân tích, tổng hợp, so sánh, thống kê, mô tả, đối chiếu.

- *Nhóm phương pháp chuyên ngành: Phương pháp lịch sử; Phương pháp logic*

- *Nhóm các phương pháp nghiên cứu khác: Phương pháp nghiên cứu tài liệu; Phương pháp phân tích và tổng hợp; Phương pháp so sánh; Phương pháp thống kê và mô tả*

5. Đóng góp của luận án

Trước hết, Điểm khác biệt của công trình này so với các nghiên cứu trước là cách tiếp cận đa chiều, tập trung vào: (1) vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người qua các thời kỳ lịch sử; (2) áp dụng giá trị tư tưởng này trong thời kỳ đổi mới đến năm 2023. Công trình nhấn mạnh bối cảnh đổi mới và khắc họa cách tư tưởng Hồ Chí

Minh được áp dụng linh hoạt để giải quyết các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội trong giai đoạn phát triển và hội nhập quốc tế. Sự tập trung vào vận dụng giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ đổi mới đã bổ sung các nội dung nghiên cứu về nhân quyền, đồng thời tạo tiền đề cho việc khai thác tư tưởng Hồ Chí Minh như một công cụ phát triển đất nước.

Thứ hai, luận án đã thành công trong việc khẳng định những giá trị cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người, được phân tích trên các khía cạnh chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội, dựa trên nền tảng lý thuyết nhân quyền hiện đại.

Thứ ba, luận án đã đánh giá một cách khách quan và toàn diện quá trình vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người tại Việt Nam, chỉ ra những thành tựu, hạn chế và nguyên nhân trong việc thực hiện các quyền này ở các lĩnh vực cụ thể. Những thành tựu, như việc bảo đảm quyền bầu cử và tự do ngôn luận, cải thiện đời sống kinh tế thông qua chính sách đổi mới, hay phát triển hệ thống giáo dục và y tế, đã được phân tích kỹ lưỡng. Đồng thời, luận án cũng chỉ ra các hạn chế, như sự chênh lệch trong thực hiện quyền giữa các vùng miền, những thách thức trong bảo đảm quyền lao động và an sinh xã hội, hay những bất cập trong hệ thống pháp luật và cơ chế thực thi. Luận án rút ra các bài học kinh nghiệm từ thực tiễn và đề xuất giải pháp cụ thể nhằm vận dụng hiệu quả tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người để phát triển đất nước hiện nay. Các giải pháp được đề xuất bao gồm việc tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao năng lực thực thi, đảm bảo quyền bình đẳng trong tiếp cận các nguồn lực và dịch vụ cơ bản, đồng thời tăng cường hợp tác quốc tế để phát huy vai trò của Việt Nam trong cộng đồng nhân quyền toàn cầu. Đây là một đóng góp quan trọng, không chỉ làm sáng rõ giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh mà còn mang lại ý nghĩa thực tiễn trong việc giải quyết các vấn đề phát triển của đất nước hiện nay.

6. Ý nghĩa lý luận, thực tiễn

Một là, Luận án tiếp cận tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con

người theo lý thuyết nhân quyền hiện đại, đồng thời bổ sung cách tiếp cận mới trong nghiên cứu nội dung và giá trị của tư tưởng này;

Hai là, Luận án khẳng định giá trị thời đại của tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người và quyền dân tộc tự quyết, phù hợp với các chuẩn mực quốc tế;

Ba là, Luận án xây dựng một hệ thống tư liệu chi tiết và có giá trị thực tiễn về việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người ở Việt Nam;

Bốn là, trong phạm vi, mức độ nhất nhất định, kết quả nghiên cứu của luận án sẽ góp phần cung cấp những dữ liệu mang tính hệ thống có thể sử dụng làm luận cứ khoa học cho các tổ chức, cơ quan, đơn vị có thể tham khảo trong việc hoạch định chính sách, phương thức thực hiện quyền con người ở Việt Nam hiện nay.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình của tác giả đã công bố có liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung luận án được bố cục 04 chương (12 tiết).

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

1.1. Tình hình nghiên cứu liên quan đến luận án

1.1.1. Nghiên cứu lý luận về quyền con người

Nguyễn Đăng Dung, Vũ Công Giao và Lã Khánh Tùng (2009) trong công trình “*Lý luận và pháp luật về quyền con người*” đã cung cấp một cái nhìn tổng quan về các lý thuyết chính về quyền con người, bao gồm cả trường phái pháp quyền tự nhiên và pháp luật thực định.

Nguyễn Thanh Tuấn (2014) trong công trình “*Quyền con người trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế ở Việt Nam hiện nay*”, đã phân tích sâu sắc sự tương thích giữa quyền con người và các yếu tố kinh tế thị trường, nhấn mạnh rằng quyền con người cần được bảo đảm trong bối cảnh hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

1.1.2. Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người

Đã có nhiều học giả trong và ngoài nước nghiên cứu về tư tưởng Hồ Chí Minh trong nhiều công trình. Do đó, khi nghiên cứu về tư tưởng Hồ Chí Minh, nhiều nội dung về quyền con người cũng được các công trình đề cập đến như là một bộ phận của tư tưởng Hồ Chí Minh.

Các công trình nghiên cứu tiêu biểu như: Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế nhân kỷ niệm 100 năm ngày sinh Hồ Chí Minh với tên gọi Chủ tịch Hồ Chí Minh anh hùng giải phóng dân tộc nhà văn hóa lớn (UNESCO và Ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam, 1990); Những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh (W.Lulei, 1990); Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời đại hiện nay (Teshome Kebede, 1990), Hồ Chí Minh biểu tượng của cuộc đấu tranh chống sự thống trị của người nước ngoài và của công cuộc xây dựng đất nước phồn vinh (Abou Camara, 1990), Ở Việt Nam, nghiên cứu về quyền con người có thể kể đến các cuốn sách như: *Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người* của (Phạm Ngọc Anh, 2005); *Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người* (Lại Thị Thanh Bình, 2020). Chủ đề trên còn được nhiều nhà khoa học công bố qua các bài viết: *Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ, nhân quyền* (Lê Hữu Nghĩa, 2011).

1.1.3. Nghiên cứu vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người ở Việt Nam

Thứ nhất, những công trình nghiên cứu tiêu biểu về vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người bao gồm sách, tạp chí, các công trình nghiên cứu cụ thể như: *Quyền con người trong tiến bộ xã hội* (Đoàn Trường Thu, 2019); *Giá trị và sự vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay* (Trần Thị Minh Tuyết, 2021); *Nhập môn Hồ Chí Minh học* (Lại Quốc Khánh, 2018); Công trình *Tìm hiểu và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người* (Vũ Quang Vinh, 2004); Công trình *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo trong công cuộc đổi mới ở Việt nam* (Nguyễn Ngọc Khá, 2012); Công trình *Đấu tranh vì quyền con người – một đóng*

góp xuất sắc của Hồ Chí Minh với cuộc đấu tranh vì tiến bộ của Nhân loại (Lý Việt Quang, 2015).

1.2. Những vấn đề các công trình nghiên cứu trước đã giải quyết

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh nội dung về quyền con người có nội dung phong phú, sâu sắc, có ý nghĩa thực tiễn, nhân văn. Là người đặt nền móng cho nền lập hiến Việt Nam, tiếp cận sớm về quyền con người và chính Người đã chiến đấu, hy sinh cho việc thực hiện quyền con người. Do đó, đã có nhiều công trình khoa học được công bố liên quan đến nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người, góp phần làm cho tư tưởng Hồ Chí Minh thấm sâu vào đời sống xã hội.

Thứ nhất, vấn đề hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người bao gồm hoàn cảnh lịch sử, sự ra đời và phát triển, đặc điểm cơ bản và những nội dung trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người.

Thứ hai, khẳng định giá trị hiện thời của tư tưởng về quyền con người trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó có sự đối sánh với các văn kiện về quyền con người theo luật pháp quốc tế.

Bên cạnh những công bố liên quan đến nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người, thực trạng vận dụng tư tưởng nói trên cũng được đề cập đến trong các nghiên cứu và có thể được khái quát qua những góc độ sau:

Thứ nhất, các công trình đã chỉ ra được những điều kiện đảm bảo thực hiện quyền con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó đề xuất phương hướng vận dụng tư tưởng của Người trong quá trình bảo đảm, thực hiện quyền con người ở Việt Nam.

Thứ hai, quá trình vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người trong sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam.

1.3. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu

Một là, làm rõ các khái niệm cơ bản liên quan đến đề tài luận án. Cụ thể: Khái niệm quyền con người; quyền con người theo lý thuyết nhân quyền; lý thuyết nhân quyền trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hai là, phân tích nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người, trong đó tập trung vào: Quyền chính trị của con người; Quyền kinh tế; Quyền văn hóa và xã hội; Quyền của nhóm người dễ bị tổn thương.

Tiểu kết chương 1

Chương Tổng quan tình hình nghiên cứu đã khái quát các kết quả nghiên cứu của học giả trong và ngoài nước liên quan đến đề tài “Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người ở Việt Nam”.

Từ việc tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến luận án, tác giả rút ra một số kết luận như sau:

Thứ nhất, vấn đề quyền con người, tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người nhận được sự quan tâm của các nhà khoa học đến từ nhiều lĩnh vực khác nhau ở trên thế giới và Việt Nam.

Thứ hai, những nghiên cứu ở trong và ngoài nước đều nhấn mạnh đến nội dung, giá trị và cách thức bảo đảm quyền con người nói chung và bảo đảm quyền con người ở Việt Nam nói riêng.

CHƯƠNG 2: LÝ LUẬN VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ QUYỀN CON NGƯỜI

2.1. Một số khái niệm và yếu tố ảnh hưởng

2.1.1. Khái niệm về quyền con người

Trong luận án này, nội hàm của khái niệm quyền con người là vấn đề được toàn nhân loại hết sức quan tâm, đây cũng là vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đa diện, do đó có nhiều khái niệm, nhiều góc độ tiếp cận đã được đề xuất trong lịch sử.

Thứ nhất, quyền con người là các quyền bẩm sinh, thuộc sở hữu vốn có của mọi người, gắn với hành động công nhận, thừa nhận của cộng đồng chứ không phải là sự ban phát, từ chối hay tước đoạt vô cớ.

Thứ hai, quyền con người là các quyền được bảo đảm bình đẳng cho tất cả mọi người trên phạm vi nhân loại.

2.1.2. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người có tính chất toàn diện,

tiền bộ và trong việc giải phóng con người, tiền đề cho sự phát triển của con người toàn diện.

Từ thực tế nói trên và mục tiêu đấu tranh về quyền con người, có thể bước đầu đưa ra khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người: là hệ thống các quan điểm của Hồ Chí Minh về những quyền cơ bản của con người được thể hiện qua những nội dung quyền sống, quyền tự do và quyền bình đẳng trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quyền phát triển toàn diện được cộng đồng quốc tế và quốc gia thừa nhận, tôn trọng, bảo vệ bằng pháp luật hệ thống pháp luật quốc gia và quốc tế.

Thứ nhất, nội hàm quan điểm Hồ Chí Minh về quyền con người

Trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp đấu tranh giành độc lập và giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người của Hồ Chí Minh, Người không trực tiếp nêu khái niệm hay đưa ra định nghĩa nào cho khái niệm quyền con người, nội hàm của khái niệm chính là những nhu cầu, lợi ích tự nhiên, vốn có, khách quan mà con người được hưởng, được bảo đảm, được thực thi bằng pháp luật của quốc gia, phù hợp với thực tiễn của quốc gia và các giá trị pháp lý quốc tế.

Thứ hai, về chủ thể thực hiện quyền con người

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, con người là đối tượng chính của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, do vậy “Chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người” [51, tr. 130]. Cách hiểu này nhấn mạnh đến vai trò xã hội của con người, trong đó con người tồn tại với tư cách là thành viên của một cộng đồng xã hội nhất định. Cộng đồng đó là gia đình, dòng tộc, làng xóm, dân tộc, đất nước và rộng hơn nữa chính là nhân loại.

2.1.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến đảm bảo quyền con người ở Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Thứ nhất, xây dựng chủ nghĩa xã hội với thực hiện quyền con người, là vấn đề quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người, có giá trị lý luận và thực tiễn.

Thứ hai, vấn đề thực hiện quyền lực chính trị với quyền con người, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhà nước là chủ thể trong thực hiện, bảo đảm quyền con người, với việc xác định cách thức tổ chức quyền lực nhà nước và chế độ kinh tế của nhà nước Việt Nam sau khi cách mạng toàn thắng: “Của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân”.

Thứ ba, đại đoàn kết dân tộc, quốc tế trong đấu tranh về quyền con người.

2.2. Những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người

2.2.1. Quyền tự nhiên của con người

Thứ nhất, quyền mưu cầu hạnh phúc. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, quyền sống tức là quyền được tồn tại và quyền được làm người.

Thứ hai, quyền tự do. Dựa trên sự tiếp thu và phát triển những tư tưởng tiến bộ của nhân loại về quyền con người, Hồ Chí Minh trân trọng những quyền con người cơ bản: quyền sống, quyền tự do, quyền bình đẳng, quyền mưu cầu hạnh phúc.

2.2.2. Quyền con người trong lĩnh vực chính trị

Thứ nhất, quyền dân tộc tự quyết. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ quyền quốc gia, sự toàn vẹn lãnh thổ là tiền đề bảo đảm quyền con người trong lĩnh vực chính trị.

Thứ hai, dân chủ và quyền dân chủ chính trị. Trong đó, quan điểm của Hồ Chí Minh về dân chủ bao gồm: (1) Từ vai trò vừa là gốc, vừa là chủ của sự nghiệp cách mạng của người dân; (2) Tiếp cận quyền dân chủ qua cách thức thực hành dân chủ rộng rãi từ xây dựng nhà nước, đến quy cách ứng xử của cán bộ, đảng viên và xây dựng thiết chế để nhân dân thực hành quyền làm chủ.

2.2.3. Quyền con người trong lĩnh vực kinh tế

Quyền kinh tế của con người gắn liền với: quyền được làm việc, quyền sở hữu, quyền có mức sống thích đáng.

2.2.4. Quyền con người trong lĩnh vực văn hóa, xã hội

Trên bình diện quốc tế, quyền con người trong lĩnh vực văn hóa, xã hội bao gồm: quyền được giáo dục, quyền được tham gia

hưởng thụ đời sống văn hóa và quyền được hưởng an sinh xã hội. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, quyền con người trong lĩnh vực văn hóa, xã hội bao gồm các quyền: (1) Quyền được giáo dục; (2) Quyền được chăm sóc sức khỏe; (3) Quyền được tham gia hưởng thụ đời sống văn hóa; (4) Quyền được hưởng an sinh xã hội.

2.2.5. Quyền của nhóm người dễ bị tổn thương

Thứ nhất, tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền của phụ nữ. Với nhân sinh quan cách mạng trong tư tưởng và hành động, Hồ Chí Minh đánh giá cao vai trò của phụ nữ trong đấu tranh giành độc lập và xây dựng bảo vệ Tổ quốc.

Thứ hai, tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền trẻ em. Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, trẻ em là tương lai của nước nhà. Quyền trẻ em là tất cả những quyền mà trẻ em cần được đáp ứng để được sống, lớn lên trong môi trường an toàn, lành mạnh, có cơ hội phát triển để trở thành người công dân có nhiều đóng góp cho xã hội.

2.2.6. Tư tưởng Hồ Chí Minh về hợp tác quốc tế về quyền con người

Với việc tố cáo tình trạng vi phạm quyền con người ở các nước thuộc địa, Hồ Chí Minh đã tạo dựng nền tảng cho việc thiết lập mặt trận chung mang tính chất quốc tế để dành quyền dân tộc tự quyết, cơ sở cho việc đảm bảo những quyền con người cơ bản. Theo Người, các dân tộc bị áp bức muốn “giành độc lập hoàn toàn và kiến thiết quốc gia trên nền tảng dân chủ”, cần dựa vào sự xả thân của mỗi cá nhân, của cộng đồng xã hội suốt nhiều thế hệ, sự hợp tác với các lực lượng dân chủ, tiên bộ.

2.3. Những giá trị cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người

2.3.1. Tư tưởng độc lập dân tộc gắn với quyền tự nhiên của con người

Thứ nhất, giá trị lý luận

Những đóng góp về mặt lý luận của Hồ Chí Minh về vấn đề độc lập dân tộc gắn với quyền tự nhiên của con người thể hiện:

Thứ nhất, tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người góp phần phát triển lý luận về quyền tự do, bình đẳng trong văn hóa nhân quyền.

Thứ hai, phát triển lý luận của thuyết Mác - Lênin về cách mạng giải phóng dân tộc trong thời đại mới. Bổ sung nội dung về lực lượng cách mạng, về mối liên hệ giữa cách mạng thuộc địa và cách mạng chính quốc và về đoàn kết quốc tế.

Thứ hai, giá trị thực tiễn

Một là, Hồ Chí Minh đã tìm thấy con đường cách mạng vô sản, nghĩa là thực hiện độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, đã chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối cứu nước, giải phóng dân tộc, giải phóng con người ở Việt Nam trong những năm đầu của thế kỷ XX.

Thứ hai, thắng lợi của cách mạng giải phóng dân tộc ở Việt Nam là minh chứng cho tính đúng đắn tư tưởng Hồ Chí Minh truyền cảm hứng cho phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân trên phạm vi toàn thế giới vì độc lập dân tộc, quyền con người.

2.3.2. Tư tưởng về quyền chính trị, bình đẳng của con người

Thứ nhất, giá trị lý luận

Một là, lựa chọn mô hình nhà nước dân chủ cộng hòa, nhà nước của dân, do dân, vì dân, trong đó nhấn mạnh trách nhiệm phục vụ nhân dân của nhà nước.

Thứ hai, trong tổ chức chính quyền nhà nước Hồ Chí Minh coi trọng vai trò của Hiến pháp, pháp luật, đây là tư tưởng đặt nền móng cho việc xây dựng nhà nước pháp quyền, hiệu lực pháp lý mạnh.

Thứ hai, giá trị thực tiễn

Một là, tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà nước đã soi đường cho cách mạng Việt Nam xây dựng, bảo vệ nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa nhà nước mang tính chất dân chủ.

2.3.3. Giá trị lý luận và thực tiễn về quyền sở hữu, việc làm của con người

Thứ nhất, giá trị lý luận

Một là, hình thành quan điểm cơ bản về đường lối kinh tế của Nhà nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa.

Hai là, đảm bảo quyền con người trong kinh tế theo tư tưởng Hồ Chí Minh là cơ sở lý luận để Đảng và Nhà nước xây dựng chính sách

kinh tế qua từng thời kỳ cách mạng.

Thứ hai, giá trị thực tiễn

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đảm bảo quyền kinh tế cho nhân dân góp phần củng cố chính quyền, nhà nước cách mạng non trẻ sau cách mạng. Ngoài ra, còn góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, đáp ứng nhu cầu thiết yếu của nhân dân trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Bên cạnh đó, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền kinh tế của con người là cơ sở để Đảng và Nhà nước khắc phục những sai lầm, khuyết điểm trong hoạch định chính sách kinh tế giai đoạn trước đổi mới.

2.3.4. Tư tưởng về quyền con người trong lĩnh vực văn hóa

Thứ nhất, giá trị lý luận

Tư tưởng về quyền con người trong lĩnh vực văn hóa của Hồ Chí Minh mang lại nhiều giá trị lý luận quan trọng, đặc biệt trong việc xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam.

Thứ hai, giá trị thực tiễn

Quan điểm của Hồ Chí Minh về quyền con người trong lĩnh vực văn hóa góp phần diệt trừ thành công “giặc dốt”, nâng cao dân trí cho nhân dân. Để diệt giặc dốt, phong trào bình dân học vụ được thành lập, phong trào xóa nạn mù chữ được phát động, các lớp học bình dân học vụ được tổ chức.

2.4.5. Tư tưởng về quyền an sinh xã hội của con người

Thứ nhất, giá trị lý luận

Từ thực tiễn đất nước chịu ảnh hưởng của chế độ thực dân tàn bạo, người dân Việt Nam không được hưởng quyền tự do, dân chủ, bị bóc lột về kinh tế, áp bức về văn hóa làm cho đời sống nhân dân trở nên bần cùng. Với cương vị là người đứng đầu Chính phủ, Hồ Chí Minh dành nhiều sự quan tâm đến vấn đề an sinh xã hội, không ngừng nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân.

Thứ hai, giá trị thực tiễn

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền được hưởng an sinh xã hội bước đầu góp phần cải thiện đời sống của nhân dân, dẫn dắt chính quyền cách

mạng non trẻ vượt qua những khó khăn về mặt xã hội sau ngày độc lập, là cơ sở để Đảng Cộng sản Việt Nam khắc phục những hạn chế về chính sách xã hội thời kỳ trước đổi mới, đề ra đường lối về an sinh xã hội phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

2.5.6. Tư tưởng về hợp tác quốc tế về quyền con người

Thứ nhất, giá trị lý luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về hợp tác quốc tế vì quyền con người thể hiện qua những luận điểm về hòa bình, hợp tác hữu nghị đến phát triển, đoàn kết quốc tế trên tinh thần độc lập, tự chủ. Tư tưởng Hồ Chí Minh về hợp tác quốc tế vì quyền con người đại diện cho văn hoá hoà bình, là nhà yêu nước vĩ đại, với tinh thần quốc tế trong sáng, với tầm nhìn rộng lớn, Hồ Chí Minh coi vấn đề giải phóng dân tộc và giải phóng con người không chỉ là vấn đề của Việt Nam mà là vấn đề chung của nhân loại.

Thứ hai, giá trị thực tiễn

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế vì quyền con người được hình thành từ thực tiễn đã tác động đến thực tiễn cách mạng Việt Nam, qua việc tạo ra sự kết nối giữa cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới, là cơ sở cho đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Tiểu kết chương 2

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người được thể hiện trong tư tưởng, hoạt động cách mạng của Người, vì lý tưởng giải phóng dân tộc, giai cấp, con người. Tư tưởng đó cũng chính là lý tưởng cao đẹp của dân tộc Việt Nam và cộng đồng nhân loại. Những quan điểm của Người về quyền con người trong tác phẩm Tuyên ngôn Độc Lập đã thể hiện giá trị nhân văn sâu sắc, giá trị pháp lý chặt chẽ, sáng tạo đối với Nhân dân các thuộc địa và nhân dân lao động trên toàn thế giới.

CHƯƠNG 3: VẬN DỤNG QUYỀN CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - THỰC TRẠNG VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

3.1. Bối cảnh lịch sử và chính trị

Trong suốt thế kỷ XX, Việt Nam đã trải qua nhiều cuộc chiến tranh giành độc lập và bảo vệ Tổ quốc, từ cuộc chiến chống thực dân Pháp đến cuộc chiến tranh chống đế quốc Mỹ, chiến tranh biên giới Tây Nam và phía Bắc, sau đó là công cuộc tái thiết đất nước sau chiến tranh. Bối cảnh lịch sử này đã tạo ra một nền tảng quan trọng cho sự phát triển của quyền con người tại Việt Nam.

3.2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền tự nhiên của con người ở Việt Nam

3.2.1. Quyền sống, quyền được tôn trọng về nhân phẩm và bất khả xâm phạm về thân thể

Quyền sống, quyền được tôn trọng về nhân phẩm và quyền bất khả xâm phạm về thân thể là những quyền cơ bản.

3.2.2. Quyền bình đẳng trước pháp luật

Quyền bình đẳng là một quyền cơ bản của con người.

3.3. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người trong lĩnh vực chính trị

3.3.1. Quyền tự do ngôn luận và tự do báo chí

Hồ Chí Minh luôn coi trọng quyền tự do ngôn luận và tự do báo chí như một phần thiết yếu của quyền con người và quyền dân chủ. Hồ Chí Minh luôn khẳng định báo chí là bộ phận không thể thiếu trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc của Nhân dân, của dân tộc và của Đảng Cộng sản Việt Nam.

3.3.2. Quyền tham gia bầu cử và ứng cử

Tôn trọng quyền con người là chủ trương nhất quán của Đảng trong quá trình lãnh đạo xây dựng và phát triển đất nước, nhất là từ khi Việt Nam tiến hành công cuộc đổi mới. Trong quá trình đó, Đảng đề ra chủ trương, đường lối, Quốc hội, Nhà nước cụ thể hóa bằng chính sách pháp

luật nhằm đảm bảo cho người dân được thụ hưởng các quyền cơ bản của con người.

3.4. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người trong lĩnh vực kinh tế

3.4.1. Quyền lao động và việc làm

Trong thực tiễn cách mạng Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của quyền lao động và việc làm, coi đây là một trong những quyền cơ bản của con người.

3.4.2. Quyền sở hữu tài sản và kinh doanh

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền sở hữu tài sản và kinh doanh, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng quyền sở hữu tài sản và quyền kinh doanh của công dân.

3.5. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người trong lĩnh vực văn hóa - xã hội

3.5.1. Quyền được giáo dục

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền được giáo dục, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng quyền được giáo dục của mọi người dân.

3.5.2. Quyền được chăm sóc sức khỏe

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền được chăm sóc sức khỏe, Hồ Chí Minh luôn coi trọng quyền được chăm sóc sức khỏe của nhân dân, xem đây là một trong những quyền cơ bản của con người và là điều kiện quan trọng để xây dựng một xã hội phát triển bền vững.

3.5.3. Quyền văn hóa và tiếp cận thông tin

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng quyền văn hóa và quyền tiếp cận thông tin của mọi người dân.

3.6. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền của các nhóm dễ bị tổn thương

3.6.1. Quyền của phụ nữ và trẻ em

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò và sự cần thiết bảo quyền của phụ nữ và trẻ em trong xã hội. Người cho rằng một trong những điểm khác biệt giữa xã hội cũ và xã hội mới chính là vai trò địa vị của

người phụ nữ, xã hội càng tiến bộ thì vai trò của người phụ nữ càng được đề cao.

3.6.2. Quyền của người khuyết tật

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm và đề cao quyền của người khuyết tật, nhóm người yếu thế trong xã hội. Người đã nhiều lần nhấn mạnh rằng mọi người dân, không phân biệt điều kiện sức khỏe, đều có quyền bình đẳng và được bảo vệ, chăm sóc.

3.6.3. Quyền của người dân tộc thiểu số

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của việc bảo đảm quyền của người dân tộc thiểu số, được thể hiện qua việc nhất quán thực hiện chính sách đại đoàn kết dân tộc.

3.7. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về hợp tác quốc tế vì quyền con người

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quyền con người là một khía cạnh quan trọng trong việc thúc đẩy bảo vệ và tôn trọng quyền con người trên quy mô toàn cầu. Hồ Chí Minh luôn đề cao vai trò của đoàn kết quốc tế và coi việc hợp tác giữa các quốc gia là một phương thức hiệu quả để đạt được mục tiêu này.

3.8. Thành tựu và hạn chế trong việc vận dụng quyền con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh

3.8.1. Các thành tựu đạt được

Thành tựu về lý luận

Thành tựu về phát triển kinh tế xã hội

Thành tựu về giáo dục, y tế

Thành tựu về thực hiện các vấn đề xã hội

3.8.2. Các hạn chế và nguyên nhân

- Chênh lệch phát triển giữa các vùng miền;
- Về vấn đề phát triển kinh tế, trong việc nhận thức và giải quyết những vấn đề cụ thể về mô hình, cơ chế chính sách để tiến hành CNH, HĐH, phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN;
- Việt Nam vẫn còn đối diện nhiều thách thức trong vấn đề nâng cao chất lượng giáo dục, y tế;

- Thách thức trong bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống;
- Tình trạng bạo lực liên quan đến giới, xâm hại trẻ em.

3.9. Những vấn đề đặt ra đối với việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người ở Việt Nam

3.9.1. Những thách thức

Thứ nhất, chênh lệch phát triển, sự chênh lệch phát triển giữa các vùng miền vẫn là một vấn đề lớn, đặc biệt là giữa các khu vực đô thị và nông thôn, vùng sâu, vùng xa và các khu vực dân tộc thiểu số.

Thứ hai, chất lượng dịch vụ công, mặc dù đã có nhiều cải thiện, nhưng chất lượng dịch vụ công trong các lĩnh vực như giáo dục, y tế, và an sinh xã hội vẫn còn nhiều hạn chế.

Thứ ba, thách thức về môi trường, Việt Nam thời gian qua ghi nhận trong quá trình công nghiệp hóa và đô thị hóa nhanh chóng đã đặt ra nhiều thách thức về môi trường.

3.9.2. Những vấn đề đặt ra ảnh hưởng đến thực hiện quyền con người ở Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Thứ nhất, chính trị và pháp lý, sự ổn định chính trị và hệ thống pháp lý vững chắc là nền tảng quan trọng để bảo đảm quyền con người.

Thứ hai, sự phát triển kinh tế là điều kiện cần thiết để cải thiện đời sống và bảo đảm quyền con người.

Thứ ba, những giá trị xã hội và văn hóa truyền thống của Việt Nam, như tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm quyền con người.

Thứ tư, xuất phát từ đòi hỏi của quá trình đổi mới, hội nhập quốc tế nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của đất nước và giải quyết các vấn đề toàn cầu.

Tiểu kết chương 3

Với việc nghiên cứu thực trạng thực hiện quyền con người ở Việt Nam từ góc nhìn tư tưởng Hồ Chí Minh có thể nhận thấy:

Thứ nhất, vấn đề bảo đảm quyền con người được thực hiện trên các lĩnh vực của đời sống xã hội từ chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội. Từ khi đổi mới đến nay Đảng và Nhà nước cùng toàn thể nhân dân Việt

Nam không ngừng nỗ lực để quyền con người ngày càng được đảm bảo, không ngừng mở rộng.

Thứ hai, bên cạnh những thành tựu đã được khẳng định trong thực tế đảm bảo quyền con người ở Việt Nam vẫn còn những hạn chế nhất định.

CHƯƠNG 4: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ QUYỀN CON NGƯỜI Ở VIỆT NAM

4.1. Bối cảnh và yêu cầu đặt ra

4.1.1. Bối cảnh quốc tế và trong nước

4.1.1.1. Bối cảnh quốc tế

Trong những thập kỷ gần đây, thế giới đã chứng kiến nhiều biến đổi quan trọng về chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã làm thay đổi sâu sắc cấu trúc kinh tế và xã hội của các quốc gia. Các quốc gia ngày càng phụ thuộc lẫn nhau hơn trong các lĩnh vực kinh tế, công nghệ và môi trường. Trong bối cảnh đó, vấn đề quyền con người đã trở thành một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá sự phát triển của các quốc gia.

4.1.1.2. Bối cảnh trong nước

Là một quốc gia hội nhập với thế giới tương đối muộn, nhưng đến nay Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống của người dân và bảo đảm quyền con người. Tuy nhiên, Việt Nam cũng đang đối mặt với nhiều thách thức trong việc bảo đảm quyền con người trong bối cảnh hội nhập quốc tế và phát triển bền vững.

4.2. Phương hướng thực hiện đảm bảo quyền con người ở Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Thứ nhất, đặt con người vào vị trí trung tâm của quá trình xây dựng và thực thi chính sách, được thể hiện qua vấn đề giáo dục và nâng cao nhận thức về quyền con người.

Thứ hai, kết hợp hài hòa giữa các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội của con người.

Thứ ba, bảo vệ quyền của các nhóm yếu thế trong xã hội.

Thứ tư, tăng cường hợp tác quốc tế về quyền con người.

Thứ năm, xây dựng hệ thống đánh giá và theo dõi quá trình thực hiện pháp luật về quyền con người ở Việt Nam.

4.3. Giải pháp đảm bảo thực hiện quyền con người ở Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Thứ nhất, nâng cao nhận thức và giáo dục về quyền con người là nền tảng quan trọng để bảo đảm quyền con người được tôn trọng và thực hiện một cách hiệu quả trong thực tiễn.

Thứ hai, tiếp tục hoàn thiện pháp luật và cơ chế bảo vệ quyền con người.

Thứ ba, tăng cường sự tham gia của người dân và các tổ chức chính trị - xã hội hợp pháp trong thực hiện quyền con người.

Thứ tư, phát triển kinh tế bền vững và bảo đảm quyền con người.

Thứ năm, các giải pháp đặc thù đối với nhóm dễ bị tổn thương trong xã hội Việt Nam.

Thứ sáu, tiếp tục tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quyền con người.

Tiểu kết chương 4

Quyền con người là giá trị phổ quát toàn nhân loại, đồng thời, quyền con người cũng mang tính đặc thù của từng quốc gia, dân tộc trong những thời đại khác nhau mà có nhận thức khác nhau về quyền con người. Quyền con người không phải là vấn đề trừu tượng, mà mang tính hiện thực. Quyền con người không phải là cái vốn có, tự nhiên của con người, mà là kết quả do con người đấu tranh trong xã hội có giai cấp, có Nhà nước mới giành lại được và được ghi nhận trong pháp luật quốc tế và quốc gia. Quyền con người là phạm trù lịch sử, luôn vận động phát triển, chịu sự chi phối của các quan hệ chính trị, kinh tế - xã hội.

KẾT LUẬN

1. 1. Quyền con người là một hiện tượng chính trị, xã hội và pháp lý, đòi hỏi cách tiếp cận khoa học để thúc đẩy và bảo vệ hiệu quả. Trong xã hội hiện đại, quyền con người được coi là thành tựu của nền văn minh nhân loại, được cộng đồng quốc tế cũng như các quốc gia, dân tộc trân trọng. Quyền con người là thước đo tiến bộ xã hội, không bị giới hạn bởi hệ tư tưởng, chế độ chính trị hay bản sắc văn hóa. Ở Việt Nam, quyền con người thu hút sự quan tâm của các nhà khoa học trong nhiều lĩnh vực như luật học và xã hội học. chính trị học. Trong đó, tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người nổi bật với sự sâu sắc, nội dung toàn diện. Hồ Chí Minh đã đưa ra những luận giải quan trọng về quyền con người trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người là không thể phủ nhận, khi được Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam vận dụng sáng tạo trong quá trình phát triển đất nước, đặc biệt trong thời kỳ đổi mới và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người được hình thành từ nền tảng văn hóa truyền thống dân tộc, kế thừa tính hoa văn hóa nhân loại, và kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý luận và thực tiễn. Xuất phát từ thực tế quyền con người trong xã hội thuộc địa, tư tưởng này đã hình thành và phát triển trong quá trình Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước, được phản ánh sâu sắc qua Tuyên ngôn Độc lập (1945) khai sinh nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tư tưởng Hồ Chí Minh thống nhất giữa quyền cá nhân và quyền dân tộc tự quyết, đồng thời hài hòa giữa truyền thống và hiện đại. Người tiếp tục khẳng định chân lý “mọi người sinh ra đã tự do và bình đẳng về phẩm giá và các quyền”, và do đó, “mọi dân tộc sinh ra đã tự do và bình đẳng về phẩm giá và các quyền”. Quan điểm của Người bao quát các khía cạnh chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội về quyền con người. Người còn nhấn mạnh vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong việc thực hiện và bảo đảm các quyền con người cơ bản. Do đó, tư tưởng Hồ Chí Minh đem lại giá trị to lớn trong

nhận thức và hành động thực tiễn cho Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Việt Nam trong việc chăm lo, bảo vệ và thúc đẩy quyền con người, đồng thời góp phần đấu tranh chống lại các luận điệu sai trái về quyền con người ở Việt Nam.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam xác định quyền con người là giá trị nhân văn cao quý, được hình thành qua các thử thách lịch sử và phát triển cùng tiến bộ xã hội. Từ nhận thức đó, quan điểm, đường lối nhất quán và xuyên suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Việt Nam luôn đặt trọng tâm vào việc giải phóng con người khỏi áp bức, bất công, đồng thời đem lại tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Quyền con người không chỉ được tôn trọng và bảo vệ mà còn được đảm bảo thực hiện toàn diện trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội. Đảng Cộng sản Việt Nam coi việc bảo đảm quyền con người vừa là mục tiêu cao cả vừa là động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp cách mạng, từ giải phóng dân tộc đến xây dựng và phát triển đất nước. Đặc biệt, trong giai đoạn từ năm 1986 đến 2023, với sự khởi xướng và lãnh đạo công cuộc đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu nổi bật trong việc bảo đảm quyền con người. Những thành tựu này không chỉ khẳng định sự đúng đắn của đường lối, chính sách mà còn phản ánh sự nỗ lực bền bỉ trong việc cải thiện đời sống nhân dân, thúc đẩy sự tiến bộ xã hội và khẳng định vị thế của Việt Nam trong cộng đồng quốc tế về quyền con người.

4. Ở Việt Nam, việc bảo đảm và thực hiện quyền con người luôn được gắn liền với các giá trị chung mà nhân loại thừa nhận và không tách rời khỏi công cuộc đổi mới đất nước. Trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, quyền con người gắn chặt với quyền tập thể và nền độc lập dân tộc. Điều này phản ánh sự thống nhất giữa giá trị phổ quát về quyền con người và bản sắc văn hóa dân tộc. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, Nhà nước Việt Nam đã chủ động nghiên cứu, tiếp cận và nội luật hóa những giá trị nhân quyền quốc tế phù hợp với đặc thù văn hóa Việt Nam, đồng thời gắn bó với quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ

nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Công cuộc đổi mới đất nước được thực hiện trên nguyên tắc “đem tài dân, sức dân, của dân, làm lợi cho dân” dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhằm kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Điều này tạo ra sự cân bằng và điem tương đồng giữa quyền cá nhân và quyền tập thể. Những thành tựu của Việt Nam về quyền con người đã được ghi nhận qua các báo cáo quốc gia trình bày tại Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc, đồng thời khẳng định rằng việc bảo đảm nhân quyền tại Việt Nam theo định hướng xã hội chủ nghĩa không mâu thuẫn mà còn phù hợp với các giá trị phổ quát về nhân quyền trên thế giới. Tuyên ngôn Thế giới về Quyền Con người nhấn mạnh rằng nhân quyền là nền tảng của công lý và hòa bình toàn cầu. Vì vậy, Việt Nam tiếp tục nỗ lực thực hiện các quyền con người trong giai đoạn hiện nay, hiện thực hóa quan điem “tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ của công dân” được Đại hội XIII của Đảng xác định và ghi nhận trong Hiến pháp năm 2013.

5. Mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong quá trình thực hiện luận án nhằm khái quát những nội dung cốt lõi, giá trị cơ bản và bước đầu giới thiệu tổng quan quá trình bảo đảm, thực hiện quyền con người ở Việt Nam từ năm 1986 đến năm 2023, luận án đã chỉ ra các thành tựu nổi bật cũng như những hạn chế, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm vận dụng hiệu quả hơn tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người trong giai đoạn tiếp theo. Tuy nhiên, nghiên cứu vẫn còn tồn tại một số hạn chế đáng chú ý. *Thứ nhất*, việc tiếp cận các kết quả nghiên cứu quốc tế về tư tưởng Hồ Chí Minh và việc vận dụng tư tưởng này trong thực tiễn tại Việt Nam, đặc biệt từ góc nhìn của các học giả nước ngoài, còn nhiều hạn chế do nguồn tài liệu chưa được khai thác đầy đủ. *Thứ hai*, quá trình thu thập, phân tích và đối chiếu các tài liệu, văn bản liên quan đến quyền con người vẫn cần được bổ sung và cập nhật để đảm bảo độ toàn diện và tính thời sự. Điều này đặc biệt quan trọng trong bối cảnh hội nhập quốc tế, nơi các tiêu chuẩn nhân quyền ngày càng đa dạng và phức tạp. *Thứ ba*, các giải pháp đề xuất trong luận án chủ yếu mang tính định

hướng, trong khi cần có thêm các nghiên cứu thực nghiệm để đánh giá hiệu quả thực tiễn và tính khả thi của chúng. Chính những hạn chế này đặt ra yêu cầu cần tiếp tục thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu, không chỉ nhằm hoàn thiện nhận thức về tư tưởng Hồ Chí Minh mà còn để nâng cao hiệu quả vận dụng tư tưởng này trong việc bảo đảm và thúc đẩy quyền con người tại Việt Nam trong giai đoạn mới. Việc tiếp tục nghiên cứu không chỉ là trách nhiệm khoa học mà còn là yêu cầu thực tiễn cấp thiết, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước trong thời đại hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. (2021), “International Theory and Vietnamese Awareness about Human Rights Today”, *Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc tế: CISD 2021 the International Conference on Contemporary Issues in Sustainable Development*, NXB Khoa học Kỹ thuật, tr. 44-57.
2. (2022), “Bảo đảm quyền con người ở Việt Nam hiện nay - thực trạng và giải pháp”, *Tạp chí Nghiên cứu dân tộc*, tập 11 (2), tr. 13-18
3. (2022), “ Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người xã hội chủ nghĩa và sự vận dụng ở Việt Nam hiện nay”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam: lý luận và thực tiễn*, NXB Đà Nẵng, tr. 390 - 402.
4. (2022), “Law on Right to Education of Ethnic Minorities in Vietnam”, *International Journal of Social Science and Human Research*, pp. 3685 -3689, <https://doi.org/10.47191/ijsshr/v5-i8-47>
5. (2022), “Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa với bảo đảm quyền con người, thành tựu và một số vấn đề đặt ra”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia: Nguồn nhân lực và động lực phát triển đất nước*, NXB Tài chính, tr. 670 - 678.
6. (2022), “Con người xã hội chủ nghĩa trong tư tưởng Hồ Chí Minh và ý nghĩa đối với Việt Nam hiện nay”, *Tạp chí Thanh niên nghiên cứu khoa học* (29), tr. 31-33.
7. Trung (2022), “The role of social security in ensuring human rights in Vietnam as seen by the CPV”, *The Communist Party of Vietnam: Empowering National Progress*, Moscow University Press, Russia, ISBN: 978-5-19-011814-8, DOI: 10.55959/MSU978-5-19-011814-8-2022-1-432, pp. 171-182.
8. (2023), “Thành tựu và vấn đề trong đảm bảo quyền con người của Việt Nam”, *Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam*, (4 - 184), tr. 3-11.